

Bản án số: 56/2017/HSST
Ngày: 28/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Hùng - Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

Bà Lê Thị Hoàng Thương - Nghề nghiệp: Cán bộ phòng thanh tra huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Long - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, Tp.Đà Nẵng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2017/HSST ngày 29/11/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành D, sinh năm 1991 tại Đà Nẵng; Nơi ĐKKHTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã N, huyện V, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 11/12; con ông Nguyễn Q (đã chết) và bà Lưu Thị E, sinh năm 1968 (còn sống); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo là thứ 3 trong gia đình có 03 người con; Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Ông **Lê Công T**, sinh năm 1929; trú tại: Thôn T, xã S, huyện V, thành phố Đà Nẵng (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của ông T: Bà Huỳnh Thị Mỹ H, sinh năm 1940; ông Lê Công T1, sinh năm 1961; ông Lê Công T2, sinh năm 1965; ông Lê Công T3, sinh năm 1970. Cùng trú tại: Thôn T, xã S, huyện V, thành phố Đà Nẵng; bà Lê Thị Thu T4 (Anna Thao Le), sinh năm 1969. Địa chỉ cư trú: M; bà Lê Thị Thu T5, sinh năm 1972. Địa chỉ cư trú: phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng.

Bà H, ông T1, ông T2, bà T4 (Anna Thao Le), bà T5 ủy quyền cho ông Lê Công T3 tham gia tố tụng. Ông T3 có mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Ông **Huỳnh Tấn P**, sinh năm 1989; trú tại: Thôn T, xã S, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2. Ông **Nguyễn Huy S**, sinh năm 1991; trú tại: Thôn T, xã S, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

3. Ông **Trần Huyền T6**, sinh năm 1983; trú tại: Thôn T, xã S, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 18 giờ 05 phút, ngày 21/8/2017, sau khi đã uống bia, Nguyễn Thành D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43K1-228.93 lưu thông trên đường ĐT 602 theo hướng Hòa Sơn đi Hòa Ninh. Khi đến địa phận thôn T, xã S, huyện V, thành phố Đà Nẵng thì lúc này có ông Lê Công T đang đi bộ từ bên phải sang bên trái đường tính theo hướng Hòa Sơn đi Hòa Ninh trên phần đường dành cho người đi bộ. Do không chú ý quan sát nên khi phát hiện ông T thì D không xử lý kịp làm xe mô tô do D điều khiển tông vào ông T dẫn đến tai nạn giao thông làm ông Lê Công T và Nguyễn Thành D bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đà Nẵng, đến ngày 22/8/2017 thì ông T tử vong. Xe mô tô biển kiểm soát 43K1-228.93 bị hư hỏng.

Theo bản kết luận pháp y số: 502/GĐ-PY ngày 25/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Đà Nẵng xác định nạn nhân Lê Công T tử vong là do chấn thương sọ não.

Nguyễn Thành D từ chối giám định thương tích.

Căn cứ bệnh án số 1123/BVĐN-KHTH ngày 11/9/2017 của Bệnh viện Đà Nẵng thì khi nhập viện Nguyễn Thành D có nồng độ cồn trong máu là 33.3 mmol/L. Theo công văn số 252/CV-PC52 ngày 03/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng thì quy đổi nồng độ cồn trong máu từ 33.3 mmol/L bằng 153,446 miligam/100 mililit máu.

** Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn xác định:*

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường ĐT 602, mặt đường rộng 14,80 mét và được chia thành hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau bởi vạch kẻ đường không liên tục. Mỗi phần đường rộng 7,40 mét được chia thành hai làn đường xe chạy cùng chiều nhau bởi vạch kẻ đường không liên tục, mặt đường được thảm bê tông nhựa bằng phẳng, tầm nhìn không bị hạn chế. Tại vị trí xảy ra tai nạn giao thông có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường. Phần hướng Hòa Sơn đi Hòa Ninh, trước vị trí xảy ra tai nạn giao thông có biển báo chỉ dẫn “*đường người đi bộ sang ngang*”. Hiện trường còn nguyên vẹn, người bị thương đã được đưa đi cấp cứu không vạch dấu để lại.

Xác định mốc hiện trường là trụ điện thoại VNPT 54407 ở bên trái đường và xác định mép đường bên phải theo hướng Hòa Ninh đi Hòa Sơn làm chuẩn.

Xe mô tô 43K1-228.93 ngã nghiêng sang phải nằm trên mặt đường nhựa, đầu xe quay về Hòa Ninh, đuôi xe quay về hướng Hòa Sơn. Trục trước xe cách mép đường bên phải 5,90 mét, trục sau xe cách mép đường bên phải 7 mét, và cách trụ điện VNPT 54407 ở bên trái đường 7,80 mét, đồng thời cách điểm gần nhất của vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường là 5,60 mét về hướng Hòa Sơn. Vết xước không liên tục của xe mô tô 43K1-228.93 để lại trên mặt đường nhựa dài 2,10 mét, có chiều hướng Hòa Sơn đi Hòa Ninh, đầu vết xước cách mép đường bên phải 7,50 mét và cách điểm báo chỉ dẫn “*đường người đi bộ sang ngang*” ở bên trái đường về hướng Hòa Sơn 15,05 mét.

** Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô 43K1-228.93 xác định:*

Bên phải ốp nhựa đèn chiếu sáng có vết trầy xước nhựa kích thước (15 x 9)cm, có chiều từ trái sang phải, từ trước về sau, tương ứng ốp nhựa xung quanh khu vực đèn chiếu sáng bị bung hờ so với vị trí ban đầu 0,5cm. Quan sát bằng mắt thường nhìn thấy bên phải chóa đèn chiếu sáng bị vỡ nhựa.

Mặt trước tay phanh bên phải có vết xước kim loại kích thước (0,5 x 0,45)cm tương ứng đầu tay phanh bị cong lệch xuống dưới về trước so với vị trí ban đầu.

Gác chân trước bên phải bị cong lệch sang trái tiếp xúc với lóc máy, đồng thời bị cong lệch về sau so với vị trí ban đầu 3 cm, đầu gác chân bị trầy xước kim loại kích thước (0,1 x 0,2)cm.

Mặt ngoài manh chắn gió bên phải có vết trầy xước nhựa kích thước (55 x 7)cm có chiều hướng từ trước ra sau.

Mặt ngoài chân phanh có vết trầy xước kim loại kích thước (3 x 0,2)cm. Mặt dưới bộ phận giảm thanh (ống pô) có vết trầy xước lún móp kim loại kích thước (16 x 6)cm.

Phía trước chắn bùn trước của bánh trước có vết trầy xước sơn kích thước (12 x 6)cm, có chiều từ trước ra sau.

** Tang vật tạm giữ:*

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 43K1-228.93.
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 43K1-228.93, tên Nguyễn Thành D.
- 01 Giấy phép lái xe số 480107491145, tên Nguyễn Thành D.

** Về xử lý tang vật:*

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 43K1-228.93, sau khi khám nghiệm dấu vết phục vụ cho việc giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Thành D.

- Đối với giấy chứng nhận đăng ký xe 43K1-228.93, tên Nguyễn Thành D và giấy phép lái xe số 480107491145, tên Nguyễn Thành D, hiện đang tiếp tục tạm giữ chờ kết quả xét xử của Tòa án.

** Về phần dân sự:*

Sau tai nạn xảy ra thì bản thân bị can cùng gia đình đã bồi thường cho gia đình ông T số tiền 12.000.000 đồng và gia đình ông T có đơn bãi nại, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Thành D, ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 58/KSĐT ngày 29/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành D về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng gia đình đã bồi thường cho gia đình người bị hại 12.000.000 đồng, gia đình người bị hại đã có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên không đề cập đến.

Về tang vật:

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 43K1-228.93: Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với giấy chứng nhận đăng ký xe 43K1-228.93 mang tên Nguyễn Thành D và giấy phép lái xe số 4801079491145 mang tên Nguyễn Thành D là giấy tờ cá nhân của bị cáo nên đề nghị tuyên trả cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ và kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Thành D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 05 phút ngày 21/8/2017, sau khi uống bia, Nguyễn Thành D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43K1-228.93 lưu thông trên đường ĐT602 theo hướng Hòa Sơn đi Hòa Ninh. Khi đi đến khu vực có biển báo chỉ dẫn “người đi bộ sang ngang” và phía sau biển báo chỉ dẫn này có vạch kẻ đường người đi bộ qua đường thuộc địa phận thôn T, xã S, huyện V, thành phố Đà Nẵng thì do buồn ngủ, không chú ý quan sát và không nhường đường cho người đi bộ qua đường nên khi thấy phía trước mặt có ông Lê Công T đang đi bộ từ bên phải sang bên trái đường theo hướng xe bị cáo đang đi, trên phân đường dành cho người đi bộ và do khoảng cách gần nên bị cáo không xử lý kịp và tông xe máy vào ông Lê Công T dẫn đến tai nạn giao thông làm ông T tử vong. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong máu của bị cáo là 153,446miligam/100mililit máu. Bị cáo đã vi phạm vào khoản 8 Điều 8 và khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ: “Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50miligam/100mililit máu” và “Tại nơi có vạch kẻ đường

dành cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ qua đường”.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 58/KSĐT ngày 29/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là đúng người, đúng tội và có cơ sở pháp luật.

Xét nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nhận thức và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Nguyễn Thành D có nồng độ cồn trong máu là 153,446miligam/100mililit máu (vượt quá 50miligam/100mililit máu) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43K1-228.93 tham gia giao thông trên đường ĐT602 theo hướng Hòa Sơn đi Hòa Ninh đã không chú ý quan sát dẫn đến tông vào ông Lê Công T đang đi bộ qua đường trên phần đường dành cho người đi bộ gây ra tai nạn làm ông T bị thương đến ngày 22/8/2017 thì tử vong.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Do tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt đối với bị cáo một mức hình phạt thoả đáng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Mặc dù người bị hại trên 70 tuổi nhưng trong trường hợp này bị cáo vô ý phạm tội nên không thể xác định trước được người bị hại là đối tượng nào nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội đối với người già theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Bị cáo tuy có hoàn cảnh gia đình khó khăn (cha mất khi bị cáo chưa đủ 18 tuổi, mẹ bị cáo bị bệnh không lao động nặng nhọc được, bị cáo là lao động chính nuôi mẹ và bản thân) nhưng sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã tích cực thăm viếng, tự nguyện bồi thường thiệt hại theo toàn bộ yêu cầu của gia đình người bị hại là 12.000.000đ, gia đình người bị hại cũng đã có đơn bãi nại về trách nhiệm dân sự cho bị cáo. Bị cáo phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội; ăn năn hối cải về hành vi sai trái của mình; các đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bà ngoại của bị cáo là liệt sĩ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định điểm b, p khoản 1, 2 điều 46 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự và việc bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù là không cần thiết nên áp dụng điều 60 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo, cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và thể hiện sự khoan hồng của Đảng, Nhà nước đối với người phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo cùng gia đình đã bồi thường cho gia đình người bị hại 12.000.000 đồng, gia đình người bị hại đã có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên không đề cập đến.

Về tang vật:

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 43K1-228.93: Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là phù hợp nên không đề cập đến.

Đối với giấy chứng nhận đăng ký xe 43K1-228.93 mang tên Nguyễn Thành D và giấy phép lái xe số 4801079491145 mang tên Nguyễn Thành D là giấy tờ cá nhân của bị cáo nên trả cho bị cáo là phù hợp.

* **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành D phạm tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, 47, 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Thành D 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày 28/12/2017. Giao bị cáo Nguyễn Thành D về cho UBND xã N, huyện V, thành phố Đà Nẵng để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Nguyễn Thành D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

Về xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên trả cho bị cáo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 43K1-228.93 mang tên Nguyễn Thành D và 01 giấy phép lái xe số 4801079491145 mang tên Nguyễn Thành D (tất cả các vật chứng này hiện đang được lưu giữ tại hồ sơ vụ án).

Về án phí: Áp dụng Điều 6, Điều 23 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 28/12/2017.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Chi cục THA DS huyện Hòa Vang;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Công an huyện Hòa Vang;
- Đường sự;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XỬ XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ THỊ XUÂN PHƯƠNG